**Bài 15: THƯƠNG MAI VÀ DU LỊCH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Hs nắm được các đặc điểm phát triển và phân bố của ngành thương mại và du lịch nước ta.

- Nắm được nước ta có tiềm năng du lịch khá phong phú và ngành du lịch đang trỏ thành ngành kinh tế quan trọng; chứng minh và giải thích Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh là các trung tâm thương mại du lịch lớn nhất cả nước.

2. **Kĩ năng:**

- Đọc và phân tích các biểu đồ

- Phân tích bảng số liệu

**3. *Thái độ:***

- Giáo dục lòng yêu thiên nhiên, ý thức giữ gìn các giá trị thiên nhiên , lịch sử văn hoá … của địa phương.

**II.CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Đối với giáo viên**

- Bản đồ du lịch Việt Nam

- Các biểu đồ hình 15.1và 15.2.

- Một số hình ảnh về các trung tâm thương mại du lịch lớn

**2. Đối với học sinh**

- Sưu tầm, tìm hiểu tranh ảnh, bài viết về các trung tâm thương mại du lịch lớn **III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

**1.Ổn định, kiểm tra bài cũ:**

**Câu 1:** Chứng minh rằng:” Hà Nội và TPHCM là hai đầu mối giao thông quan trọng nhất ở nước ta”

**2.Tiến trình dạy học**

**THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH**

**HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu về ngành thương mại**

*1. Mục tiêu:*

- Kiến thức: - Hs trình bày được vai trò, ý nghĩa, tình hình phát triển và phân bố của ngành thương mại. Chứng minh và giải thích Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh là các trung tâm thương mại lớn nhất cả nước.

- Kĩ năng: - Rèn kĩ năng đọc và phân tích biểu đồ, ảnh địa lí

*2. Phương pháp/ kĩ thuật dạy học*

- Nhóm, kĩ thuật tia chớp

*3. Các bước hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Gv thuyết trình về cơ cấu của ngành thương mại: Gồm nội thương và ngoại thương  **Bước 2:** Gvyêu cầu hs làm việc theo 2 nhóm, hoàn thành nội dung phiếu học tập số 1:  Nhóm 1: Nghiên cứu về nội thương  Nhóm 2: Nghiên cứu về ngoại thương   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Thương mại** | **Nội thương** | **Ngoại thương** | | **Khái niệm** |  |  | | **Vai trò** |  |  | | **Đặc điểm** |  |  | | **Trung tâm** |  |  |  * Đại diệnhs trả lời, các nhóm khác bổ sung, gv chốt * **Bước 3:** Gv sử dụng kĩ thuật tia chớp, yêu cầu hs giải thích câu: “Hà Nội -Thành phố Hồ Chí Minh có những điều kiện thuận lợi nào để trở thành các trung tâm thương mại , dịch vụ lớn nhất nước ta?”   - Đại diệnhs trả lời, các nhóm khác bổ sung, gv chốt, chữa | I. Thương mại  Phiếu học tập: Phần phụ lục |

**HOẠT ĐỘNG 2: Tìm hiểu về ngành du lịch**

*1. Mục tiêu:*

- Kiến thức: - Hs trình bày được vai trò, tình hình phát triển và phân bố của ngành du lịch.

- Kĩ năng: - Rèn kĩ năng đọc và phân tích bản đồ

*2. Phương pháp/ kĩ thuật dạy học*

- Nhóm , cá nhân, kĩ thuật 3 lần 3, WebQuest(Có thể sử dụng phương pháp phòng tranh)

*3. Các bước hoạt động*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| **Bước 1:** Gv yêu cầu hs sử dụng SGK và hiểu biết cá nhân nêu được vai trò của ngành du lịch  **Bước 2:** Gvyêu cầu các nhóm báo cáo tư liệu sưu tầm thông qua các trang web đã được chuẩn bị ở nhà – Sử dụng phương pháp WebQuest(Có thể sử dụng phương pháp phòng tranh: trình bày qua tranh sưu tầm)  *Trình bày về các tài nguyên du lịch ở nước ta hoàn thành nội dung phiếu học tập số 2:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nhóm tài nguyên** | **Tài nguyên** | **Ví dụ** | | **Du lịch tự nhiên** |  |  | | **Du lịch nhân văn** |  |  |  * Đại diệnhs trả lời, các hs khác bổ sung, gv chốt   **Bước 3:** Gv sử dụng kĩ thuật 3 lần 3, yêu cầu hs trong 3 phút ghi ra 3 việc chúng ta nên phát huy và 3 việc chúng ta cần khắc phục để góp phần đưa Việt Nam trở thành điểm đến của các du khách nước ngoài.  - Đại diệnhs trả lời, các nhóm khác bổ sung, gv chốt, chữa | II. Du lịch  1. Vai trò: Nguồn lợi thu nhập lớn, mở rộng giao lưu, cải thiện đời sống nhân dân  2. Tài nguyên du lịch  Phiếu học tập: Phần phụ lục |

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

1. **Củng cố**

Khoanh tròn chỉ một chữ cái đầu câu em cho là đúng nhất:

*Hà Nội và TPHCM là hai trung tâm thương mại, dịch vụ lớn nhất, đa dạng nhất cả nước vì:*

A. đông dân

B. đầu mối giao thông quan trọng

C. trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước

D. đồng bằng

E. vị trí thuận lợi

G. Tất cả các ý trên.

1. **Kiểm tra, đánh giá.**

Câu 2,3 SGK trang 60

**3. Chuẩn bị bài học tiếp theo**

Đọc trước bài sau.

**IV.PHỤ LỤC**

Phiếu học tập số 1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thương mại** | **Nội thương** | **Ngoại thương** |
| **Khái niệm** | Hoạt động mua bán, trao đổi trong nước | Hoạt động mua bán, trao đổi với nước ngoài |
| **Vai trò** | Tạo mối liên hệ kinh tế giữa các vùng, miền; thúc đẩy sự phát triển các ngành sản xuất; nâng cao chất lượng cuộc sống | Giải quyết đầu ra cho sản phẩm, đổi mới công nghệ, mở rộng sản xuất với chất lượng cao và cải thiện đời sống nhân dân, tích lũy ngoại tệ cho quốc gia |
| **Đặc điểm** | - Phát triển không đều giữa các vùng, tập trung ở ĐNB, đồng bằng sông Hồng, sông Cửu Long  - Sự phân bố các cơ sở kinh doanh thương mại dịch vụ phụ thuộc vào quy mô dân số, sức mua của nhân dân và sự phát triển của các hoạt động kinh tế khác.  - Nhiều thành phần kinh tế, đặc biệt tư nhân qua hệ thống chợ, trung tâm thương mại lớn, siêu thị cùng các dịch vụ tư vấn, tài chính, các dịch vụ sản xuất và đầu tư | - Phát triển và mở rộng các mặt hàng, thị trường xuất nhập khẩu  - Hàng nhập khẩu: Máy móc thiết bị, nguyên liệu nhiên liệu  - Hàng xuất khẩu: Hàng công nghiệp nặng, khoáng sản , nông lâm thuỷ sản, công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp  - Thị trường lớn nhất hiện nay là Châu Á – Thái Bình Dương |
| **Trung tâm** | Hà Nội -Thành phố Hồ Chí Minh | |

Phiếu học tập số 2

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm tài nguyên** | **Tài nguyên** | **Ví dụ** |
| **Du lịch tự nhiên** | * Di sản thiên nhiên * Bãi tắm tốt * Hang động * Vườn quốc gia | * Hạ Long, Phong Nha – Kẻ Bàng,... * Sầm Sơn, Nha Trang, Đà Nẵng... * Sơn Đoòng, Phong Nha.... * Cúc Phương. Bạch Mã, Côn Đảo |
| **Du lịch nhân văn** | * Di tích lịch sử * Lễ hội dân gian * Làng nghề truyền thống | * Lăng Bác, Đền Hùng, Củ Chi, Cố đô Huế....... * Chùa Hương, Đền Sóc, Trọi Châu Đồ Sơn..... * Bát Tràng, Vạn Phúc,...... |